TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐ-TA	*Tràng Định, ngày 14 tháng 5 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Khi.

2. Thư ký phiên họp: Ông Triệu Tuấn Bình.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 06/QĐ - TA ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Nông Văn B. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 29 tháng 9 năm 1993.

CMND số:…..Ngày cấp…..Nơi cấp: Không có.

Dân tộc: Tày.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 7/12.

Nguyên quán: xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án: Không có; tiền sự: Nông Văn B bị Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 03/QĐ-UBND, ngày 15/8/2018 với thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 15/8/2018 đến 15/11/2018.

Con ông: Nông Văn B1 (đã chết) và con bà Bế Thị T.

Người bị đề nghị Nông Văn B. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T, tỉnh Lạng Sơn: Ông Đinh Hải Dương - Phó trưởng phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn: Ông Hoàng Ngọc Tư, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Do Nông Văn B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đã lập hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân xã Đ đưa Nông Văn B vào áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Ngày 15/8/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định số 03/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nông Văn B với thời hạn là 03 tháng đến ngày 15/11/2018 thì được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn Nông Văn B vẫn nghiện ma túy và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi này đã bị cơ quan chức năng lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại biên bản xét nghiệm người sử dụng chất ma túy đối với người sử dụng ma túy ngày 14/3/2019 của Trạm y tế xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn xác định Nông Văn B nghiện ma túy, kết quả xét nghiệm: Dương tính với chất ma túy Heroine. Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp hôm nay:

Đại diện cơ quan đề nghị là Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T, tỉnh Lạng Sơn, trình bày ý kiến: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị đã có các tài liệu chứng minh liên quan đến hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn B. Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T, tỉnh Lạng Sơn, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nông Văn B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến: Hồ sơ, thủ tục về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Trình tự thủ tục tại phiên họp được thực hiện theo đúng luật định, người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp chấp hành đúng quy định của pháp luật. Có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T.

Tại phiên họp hôm nay người bị đề nghị Nông Văn B có mặt và trình bày: Bản thân nghiện ma túy từ tháng 7/2018 cho đến nay, sử dụng bằng hình thức hít, đã nhận được quyết định giáo dục tại xã phường và giấy chứng nhận chấp hành xong, lần sử dụng ma túy gần đây nhất là vào khoảng tháng 2/2019, bản thân biết việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và mong muốn được giáo dục và cai nghiện ma túy tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B được thực hiện như sau:

Xét về tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đề nghị theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì: Hồ sơ đã có bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị theo quy định; có Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 15/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nông Văn B phù hợp theo quy định tại Điều 98 Luật xử lý vi phạm hành chính; trong hồ sơ có đầy đủ tài liệu chứng minh hành vi vi phạm pháp luật của Nông Văn B, thể hiện rõ hành vi vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp theo quy định tại Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính; hồ sơ đã có bản tự khai, bản tường trình đầy đủ của người vi phạm Nông Văn B.

Đối với thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu là 03 tháng, kể từ ngày cá nhân thực hiện lần cuối hành vi vi phạm. Tính từ khoảng tháng 2/2019 là ngày Nông Văn B thực hiện hành vi vi phạm lần cuối thì thời hiệu vẫn đảm bảo phù hợp theo quy định.

Đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là nam giới, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1993, không có căn cứ chứng minh bị mất hoặc hạn chế năng lực trách nhiệm hành chính. Nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đối với thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là đúng theo quy định của pháp luật: Theo điểm a, c khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, đối tượng có nơi thường trú ổn định tại xã Đ, huyện T, nên thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và Công an xã có trách nhiệm thu thập tài liệu lập hồ sơ.

Như vậy, hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B là đầy đủ trình tự, thủ tục, đảm bảo hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Xét về hành vi: Hành vi vi phạm của Nông Văn B là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, hành vi trên của Nông Văn B chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Nông Văn B đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không có tiến bộ. Hành vi này gây mất trật tự khu vực dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh trên địa bàn xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ Nông Văn B đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ cho người bị đề nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Xét về nhân thân: Nông Văn B không có tiền án, nhưng có một tiền sự. Xác định Nông Văn B là người có nhân thân xấu.

Bản thân Nông Văn B có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình là có lỗi, vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý Nhà nước, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi vi phạm đó của Nông Văn B cần thiết phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T, tỉnh Lạng Sơn đề nghị đưa Nông Văn B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà Nông Văn B gây ra thì cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nông Văn B trong một thời gian nhất định, thì mới có thời gian để Nông Văn B lao động, học văn hóa, học nghề, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, có như vậy mới có thể răn đe, giáo dục Nông Văn B trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Mức đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm mà Nông Văn B đã gây ra, nên được chấp nhận.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 106, Điều 107 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định 136/2016/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ các Điều 19; Điều 22; Điều 23; Điều 24; Điều 30; Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn đối với:

Nông Văn B, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1993; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện T, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an huyện T đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng LĐ, TB, XH - DT huyện T;
- VKSND huyện T;
- Người bị đề nghị;
- Phòng Tư pháp huyện T;
- Công an huyện T;
- UBND xã Đ, huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Khi